

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án “Mỗi xã một sản phẩm”
trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2025

Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm tiếp tục triển khai Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn TP. Cần Thơ có hiệu quả, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Mỗi xã một sản phẩm” trên địa bàn TP. Cần Thơ năm 2025, với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Phát triển sản phẩm OCOP nhằm khơi dậy tiềm năng, lợi thế khu vực nông thôn nhằm nâng cao thu nhập cho người dân; góp phần tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ và du lịch nông thôn; thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển bền vững, trên cơ sở tăng cường ứng dụng chuyển đổi số và kinh tế tuần hoàn, bảo tồn các giá trị văn hóa, quản lý tài nguyên, bảo tồn đa dạng sinh học, cảnh quan và môi trường nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Rà soát 199 sản phẩm hiện có; phát triển và củng cố các tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP, bao gồm các doanh nghiệp (DN) và Hợp tác xã (HTX); Phát triển thêm sản phẩm tiềm năng; Phát triển thêm 20 sản phẩm OCOP 03 sao, 10 sản phẩm 04 sao và phấn đấu có 02 sản phẩm 05 sao.

b) Triển khai nội dung Chương trình OCOP cho 100% cán bộ quản lý nhà nước các cấp và các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình OCOP; Đồng thời, đào tạo 100% cán bộ quản lý nhà nước (cấp thành phố và quận, huyện) tham gia Chương trình OCOP; 100% lãnh đạo doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh tham gia Chương trình OCOP được đào tạo chuyên môn quản lý sản xuất, quản trị kinh doanh.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện

- Chỉ đạo Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thành phố tổng hợp, bổ sung và ban hành các tài liệu về chủ

trương, chính sách và các văn bản chỉ đạo, điều hành, văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình OCOP của Trung ương, các Bộ ngành và thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021- 2025; Đồng thời triển khai đến các địa phương để thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện căn cứ tình hình thực tế tại địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện để đảm bảo tính liên tục và khả thi trong quá trình thực hiện. Rà soát, kiện toàn Hội đồng đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP thành phố và quận, huyện theo quy định tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức tổng kết tình hình thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn thành phố năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 và một số Hội nghị khác.

- Tăng cường công tác khuyến khích chủ thể tham gia chương trình OCOP thành phố thông qua khen thưởng cho các sản phẩm OCOP đạt chứng nhận sao từ 3 sao đến 5 sao.

2. Công tác tuyên truyền, đào tạo nhân lực

- Phối hợp với các cơ quan, viện, trường và các đơn vị có liên quan ban hành tài liệu hướng dẫn; Tập huấn, đào tạo cán bộ thực hiện Chương trình OCOP các cấp, cá nhân tham gia chu trình OCOP. Tổ chức các lớp đào tạo nhân lực cho Chương trình OCOP (cán bộ tham gia quản lý, điều hành; Các chủ thể sản xuất, lao động tại các DN, HTX, THT, hộ sản xuất,...) bao gồm 04 lớp/quận, huyện; 01 lớp thành phố với nội dung được ban hành tại Quyết định 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 và các nội dung cần thiết khác. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, viện, trường và các đơn vị có liên quan tổ chức 05 lớp đào tạo, tập huấn về đánh giá chất lượng sản phẩm, các kiến thức cải thiện chất lượng sản phẩm và cách tiếp cận quảng bá xúc tiến thương mại. Lồng ghép với việc tuyên truyền về Chương trình xây dựng nông thôn mới trên các phương tiện thông tin đại chúng từ thành phố đến cơ sở: Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố, Đài truyền thanh quận, huyện, xã, phường, thị trấn, trên Báo Nông nghiệp Việt Nam, Báo Cần Thơ, Báo Nông thôn ngày nay.

- Hỗ trợ bằng rôn, áp phích tuyên truyền về Chương trình OCOP tại các quận/huyện trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm về Chương trình OCOP cho các cán bộ tham gia quản lý, điều hành các cấp; Các chủ thể sản xuất, lao động tại các DN, HTX, THT, hộ sản xuất,... tại các tỉnh, thành trong và ngoài nước.

- Chỉ đạo các sở ngành, viện, trường và các đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động như: Ngày Hội giới thiệu sản phẩm OCOP với các Doanh nghiệp, Tọa đàm và tư vấn cho chủ thể đạt chứng nhận OCOP phát triển sản phẩm OCOP bền vững...

3. Phát triển sản phẩm OCOP

a) Tổ chức sản xuất gắn với phát triển vùng nguyên liệu đặc trưng

Tiếp tục phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng vùng nguyên liệu nông sản đặc trưng được cấp mã số vùng trồng, theo hướng sản xuất hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, tiết kiệm tài nguyên, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, đảm bảo an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc, duy trì cảnh quan nông thôn, bảo vệ môi trường; Tăng cường liên kết bền vững, khả năng truy xuất nguồn gốc giữa chủ thể sản xuất sản phẩm OCOP với vùng nguyên liệu.

b) Chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn và phát triển sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị, phù hợp với lợi thế về điều kiện sản xuất và yêu cầu môi trường

- Tiếp tục đẩy mạnh chuẩn hóa sản phẩm gắn với lợi thế và điều kiện của từng địa phương gồm: Các đặc sản, sản phẩm truyền thống gắn với lợi thế điều kiện sản xuất, giá trị văn hóa; Các sản phẩm mới hình thành dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ, nền tảng lợi thế của địa phương, có chất lượng nổi trội, đặc sắc; Xây dựng bộ công cụ hướng dẫn chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn sản phẩm tham gia chương trình theo Bộ tiêu chí OCOP.

- Tăng cường phát triển sản phẩm theo 6 nhóm Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ được phân theo 6 nhóm, gồm: (1) Nhóm thực phẩm, gồm: Nông, thủy sản tươi sống; nông, thủy sản sơ chế, chế biến và các thực phẩm khác; (2) Nhóm đồ uống, gồm: Đồ uống có cồn, đồ uống không cồn; (3) Nhóm dược liệu và sản phẩm từ dược liệu, gồm: Thực phẩm chức năng, thuốc từ dược liệu, thuốc Y học cổ truyền, mỹ phẩm có thành phần từ thảo dược; và các loại dược liệu khác; (4) Nhóm hàng thủ công mỹ nghệ, gồm: Các sản phẩm từ gỗ, sợi, mây tre, kim loại, gốm sứ, dệt may.... làm đồ lưu niệm, đồ trang trí, đồ gia dụng; (5) Nhóm sinh vật cảnh, gồm: hoa, cây cảnh, động vật cảnh; (6) Nhóm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch.

- Tiếp tục vận động, khuyến khích các chủ thể tích cực tham gia chương trình, nhất là các sản phẩm sẵn có; hỗ trợ các chủ thể định hình các sản phẩm ý tưởng có tiềm năng, lợi thế của địa phương đăng ký tham gia phát triển sản phẩm OCOP.

- Đặc biệt quan tâm đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ, quy trình sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm OCOP; Sản xuất theo quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, hình thành các sản phẩm OCOP đặc trưng, chất lượng và an toàn thực phẩm, thân thiện với môi trường, đáp ứng yêu cầu của thị trường; Xây dựng các mô hình phát triển vùng nguyên liệu gắn với sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị; Xây dựng các mô hình dịch vụ du lịch trải nghiệm nông nghiệp, nông thôn gắn với vùng nguyên liệu, sản phẩm OCOP đặc trưng.

- Tiếp tục nâng cấp và hoàn thiện sản phẩm đã được đánh giá, xếp hạng (từ 03 sao trở lên) gắn với nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

c) Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động cho các chủ thể OCOP

- Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực cho chủ thể OCOP về phương pháp xây dựng Phương án sản xuất kinh doanh, marketing, xây dựng kế hoạch tài chính, tiếp thị, nghiên cứu phát triển sản xuất,... để các chủ thể sản xuất xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch kinh doanh dựa trên ý tưởng sản phẩm đã được duyệt; Tiếp tục hỗ trợ các chủ thể OCOP nâng cao chất lượng quản trị, duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm. Đẩy mạnh phát triển dịch vụ du lịch gắn kết chuỗi sản phẩm OCOP nhằm nâng cao giá trị gia tăng các sản phẩm; Hỗ trợ và tạo điều kiện cho các chủ thể nâng cao năng lực chế biến nông sản, bảo quản, đóng gói bao bì, nhãn mác để tạo thương hiệu, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và xây dựng chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm đặc sản, sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX, doanh nghiệp nhỏ và vừa gắn liền với chuỗi liên kết giá trị sản phẩm OCOP.

d) Về quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu

- Tăng cường tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu cho sản phẩm OCOP thông qua tổ chức các hội chợ, triển lãm thương mại, các phiên chợ, tuần hàng nhằm giới thiệu, kết nối giao thương, thúc đẩy tiêu thụ nông giới thiệu sản phẩm OCOP đặc sắc thường niên gắn với văn hóa quốc gia, cấp vùng, địa phương và quốc tế; Thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm OCOP gắn với thị trường du lịch trọng điểm.

- Đặc biệt quan tâm xây dựng và quản lý đồng bộ, hiệu quả thương hiệu OCOP; tăng cường bảo hộ sở hữu trí tuệ, nâng cao hình ảnh, khả năng nhận diện và giá trị sản phẩm OCOP trên thị trường; Tiếp tục thử nghiệm và nhân rộng mô hình điểm bán hàng OCOP; Các tuyến phố OCOP; Hệ thống phân phối sản phẩm OCOP; Các mô hình xúc tiến thương mại trên nền tảng công nghệ số; Các trung tâm giới thiệu OCOP đồng bộ gắn với các sản phẩm quà tặng, quà biếu, sản phẩm đặc sản địa phương. Tăng cường nhận dạng thương hiệu sản phẩm OCOP thành phố Cần Thơ bằng hỗ trợ xây dựng và đăng ký nhãn hiệu các sản phẩm OCOP

đ) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản lý, giám sát sản phẩm OCOP

- Tổ chức đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP cấp quận, huyện và cấp thành phố.

- Phấn đấu xây dựng 01 Đề án về bộ công cụ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP, nhằm hệ thống hóa cơ sở dữ liệu với hệ thống dữ liệu quốc gia, góp phần quản lý, giám sát sản phẩm OCOP đồng bộ, thống nhất, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, giám sát, thúc đẩy kết nối cung cầu sản phẩm.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình OCOP tại các địa phương; Quản lý chặt chẽ đảm bảo tiêu chuẩn theo Chương trình OCOP sau khi được đánh giá, công nhận.

e) Tăng cường chuyển đổi số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong truyền thông; Xây dựng hồ sơ quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP, số hóa quá trình tiếp nhận hồ sơ, chấm điểm, xếp hạng sản phẩm; Số hóa sản phẩm và áp dụng truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm OCOP; Hướng tới hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về Chương trình OCOP.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP thông qua các sàn thương mại điện tử, các kênh hàng trực tuyến online, bán hàng tương tác trực tiếp livestream, đặc biệt cho các sản phẩm có quy mô nhỏ, sản phẩm đặc sản vùng miền, địa phương. Hướng đến “Mỗi nông dân là một thương nhân”, nhằm tối ưu hóa ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, thương mại sản phẩm OCOP.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Xác định công tác truyền thông, nâng cao nhận thức là then chốt cần thực hiện thường xuyên, liên tục thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

- Tuyên truyền nhằm khẳng định giá trị thực của Chương trình OCOP là uy tín, chất lượng được thừa nhận bằng lòng tin khách hàng, hướng đến thay đổi nhận thức, chuyển đổi tư duy cho các tổ chức kinh tế khu vực nông thôn, các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị phân phối, người tiêu dùng thông qua các hội nghị triển khai Chương trình OCOP; Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, qua các cổng thông tin điện tử (Website), truyền thông mạng xã hội, tạp chí, bản tin, chuyên đề, tài liệu (sổ tay, cẩm nang...).

- Tuyên truyền nhân rộng các hiệu quả, giá trị kinh tế và sự tăng trưởng kinh tế của tổ chức cá nhân có sản phẩm OCOP; Khuyến khích xây dựng các gói combo quà tặng, quà lưu niệm sản phẩm OCOP, gắn với lịch sử văn hóa địa phương.

2. Xây dựng cơ chế, chính sách

- Chỉ đạo các sở ngành, đơn vị thực hiện Chương trình OCOP tập trung vận dụng cơ chế, chính sách hiện hành của trung ương, của thành phố về hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn, phát triển liên kết sản xuất phát triển du lịch, khoa học công nghệ, khuyến nông, khuyến công, phát triển các mô hình kinh tế hợp tác, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến thương mại,... lồng ghép cơ chế, chính sách này để hỗ trợ thực hiện Chương trình đồng bộ, hiệu quả; Đồng thời nghiên cứu xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách mới về OCOP theo điều kiện thực tế tại địa phương.

- Rà soát, ban hành nội dung, mức hỗ trợ Chương trình OCOP theo từng hạng sao; Ưu tiên hỗ trợ chủ thể phát triển sản phẩm, hướng dẫn, xây dựng hồ sơ sản phẩm; Phát triển vùng nguyên liệu địa phương; xây dựng chuỗi giá trị; Hỗ trợ cơ sở hạ tầng sản xuất, máy móc, thiết bị chế biến quy mô nhỏ và vừa phù hợp với điều kiện địa phương; Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; Đào tạo nghề cho lao động và nâng cao năng lực cộng đồng; Sở hữu trí tuệ; bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc; Xây dựng câu chuyện sản phẩm; Hoạt động quảng bá, giới thiệu và xúc tiến thương mại; Thương mại điện tử, thực tế ảo; Khen thưởng sản phẩm OCOP; Hỗ trợ tiếp cận các nguồn tín dụng; Tổ chức đánh giá xếp hạng và giám sát sản phẩm OCOP.

- Khuyến khích phát triển các Trung tâm thiết kế sáng tạo và phát triển sản phẩm OCOP cấp vùng, địa phương.

3. Tổ chức bộ máy và đào tạo nguồn nhân lực

- Tiếp tục triển khai Chương trình OCOP theo tổ chức bộ máy của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Quan tâm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ triển khai Chương trình OCOP và chất lượng công tác đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP từ trung ương đến địa phương; Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực về quản trị, marketing cho các bộ quản lý, điều hành của các doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở/hộ sản xuất; Đào tạo kỹ năng làm nông nghiệp cho thành viên, đào tạo lao động gắn với nhu cầu sản xuất sản phẩm OCOP. Tập huấn kỹ năng bán hàng trực tuyến, thương mại điện tử cho các chủ thể OCOP, chủ thể có sản phẩm đặc trưng.

4. Thực hiện Chu trình OCOP

Triển khai Chu trình OCOP thường niên linh hoạt, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của sản phẩm, phát huy các điều kiện về nguồn nguyên liệu, lao động địa phương, lợi thế về chất lượng sản phẩm; Khuyến khích các chủ thể ưu tiên gắn với kế hoạch, nhiệm vụ hàng năm.

5. Giải pháp về khoa học công nghệ

Khoa học và Công nghệ là yếu tố then chốt thúc đẩy phát triển sản phẩm OCOP về số lượng và chất lượng. Vì vậy cần đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, hoàn thiện công nghệ chế biến quy mô vừa và nhỏ, đặc biệt là các sản phẩm OCOP đã được công nhận đạt sao; Tăng cường chuyển giao ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, kết nối thị trường, truy xuất nguồn gốc, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin; Khoa học xã hội và nhân văn trong phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn, bảo tồn giá trị văn hóa bản địa.

6. Tăng cường vai trò của cộng đồng trong phát triển sản phẩm OCOP

Nâng cao vai trò của các hội/hiệp hội trong triển khai chương trình OCOP, khai thác và phát triển sản phẩm của địa phương gắn với bảo tồn sản phẩm, kỹ năng truyền thống, danh tiếng của cộng đồng; Đẩy mạnh giám sát cộng đồng về sản phẩm, chất lượng sản phẩm, phát triển vùng nguyên liệu; Duy trì sự đặc sắc, nét văn hóa của các sản phẩm địa phương; Thúc đẩy sự tham gia và có cơ chế chia sẻ lợi ích phù hợp của cộng đồng vào sản xuất, chế biến sản phẩm OCOP; Phát triển vùng sản xuất nguyên liệu, sử dụng lao động địa phương.

7. Nguồn vốn thực hiện

- Vốn ngân sách thành phố theo quy định hiện hành.
- Từ nguồn vốn lồng ghép các Chương trình MTQG (Chương trình MTQG nông thôn mới; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số) đã được Ủy ban nhân dân thành phố giao cho các địa phương.
- Vốn lồng ghép vào các đề án, chương trình, kế hoạch của các Sở ngành, địa phương.
- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...).
- Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các đơn vị tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện gửi Văn phòng Điều phối nông thôn mới thành phố tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Kế hoạch này. Đồng thời, hướng dẫn các quận, huyện rà soát xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả.
- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai Chương trình OCOP; rà soát nội dung, nhiệm vụ của Chương trình OCOP, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các Chương trình chuyên đề khác trong xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án khác; Xây dựng hệ thống quản lý, giám sát và thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Chương trình OCOP.
- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức đánh giá, xếp hạng và công bố sản phẩm OCOP; Đặc biệt tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các địa phương, các chủ thể trong quá trình thực hiện.
- Chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan xây dựng Đề án về bộ công cụ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP, nhằm hệ thống hóa cơ sở dữ liệu với hệ thống dữ liệu quốc gia, góp phần quản lý, giám sát sản phẩm OCOP

đồng bộ, thống nhất, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, giám sát, thúc đẩy kết nối cung cầu sản phẩm.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan rà soát, hướng dẫn cụ thể Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP của Trung ương; Xây dựng tài liệu đào tạo, tập huấn cho Chương trình OCOP, hệ thống quản lý và giám sát sản phẩm OCOP; Xây dựng quy chế và tổ chức quản lý hệ thống tư vấn Chương trình OCOP; Tổ chức quản lý và quảng bá, thúc đẩy thương hiệu sản phẩm OCOP, đẩy mạnh mạng lưới Chương trình OCOP trong nước, khu vực và quốc tế.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ Triển lãm Cần Thơ và các sở, ban ngành thành phố, địa phương xây dựng các Trung tâm Thiết kế sáng tạo và phát triển sản phẩm OCOP theo hình thức xã hội hóa, xây dựng thí điểm một số mô hình thương mại điện tử sản phẩm OCOP, các sự kiện quảng bá và giới thiệu sản phẩm OCOP thường niên; Thí điểm một số điểm trưng bày, bán hàng sản phẩm OCOP theo hình thức xã hội hóa; mô hình trang diện từ thí điểm bán hàng có hiệu quả, các sự kiện quảng bá và giới thiệu sản phẩm OCOP thường niên cấp thành phố, quận, huyện; Triển khai các giải pháp tăng cường chuyển đổi số Chương trình OCOP; Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, giám sát và quản lý sản phẩm OCOP.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất tiêu chí, hình thức khen thưởng đối với các chủ thể kinh tế có sản phẩm đạt chứng nhận “Sản phẩm OCOP”, cán bộ thực hiện Chương trình OCOP các cấp theo quy định tại các Hội nghị sơ kết, tổng kết, theo chuyên đề và đột xuất.

- Phối hợp thực hiện công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị trong việc thực hiện; lồng ghép công tác tuyên truyền chương trình OCOP trong các lớp đào tạo, tập huấn của ngành; hỗ trợ cộng đồng tham gia Chương trình OCOP tiếp cận nguồn vốn khuyến nông, phát triển ngành nghề nông thôn, đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, lồng ghép hỗ trợ cấp Giấy xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm toàn theo Quyết định 3075/QĐ-BNN-QLCL cho các chủ thể tham gia Chương trình OCOP; Tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu cho sản phẩm OCOP thông qua tổ chức các hội chợ, triển lãm thương mại, các phiên chợ, kết nối giao thương, thúc đẩy tiêu thụ nông sản giới thiệu sản phẩm OCOP đặc sắc thường niên gắn với văn hóa vùng miền; Thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm OCOP gắn với thị trường du lịch trọng điểm trong và ngoài thành phố; Hỗ trợ các chủ thể OCOP xây dựng, triển khai, ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2030.

- Tổng hợp, bổ sung và ban hành các tài liệu về chủ trương, chính sách và các văn bản chỉ đạo, điều hành, văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình OCOP của Trung ương, các Bộ, ngành và thành phố Cần Thơ giai đoạn 2023 - 2025; Xây dựng kỹ yếu về các sản phẩm OCOP tiêu biểu đến các địa phương để thực hiện.

- Tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết tình hình thực hiện Chương trình OCOP năm 2025 và các Hội nghị khác.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, các Bộ ngành Trung ương theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các sở, ban ngành thành phố liên quan

a) Sở Công Thương

- Hướng dẫn, hỗ trợ cộng đồng tham gia Chương trình OCOP tiếp cận nguồn vốn khuyến công, lập kế hoạch và ngân sách hàng năm cho hoạt động khuyến công liên quan đến các tổ chức kinh tế hình thành bởi Chương trình, tổng hợp báo cáo kết quả công tác khuyến công.

- Tổ chức hoặc phối hợp các chủ thể trong hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ các sản phẩm OCOP (hội chợ, triển lãm,...).

b) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tổng hợp các đề xuất nhiệm vụ khóa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp thành phố hàng năm, liên quan đến sản xuất, phát triển sản phẩm OCOP theo đặt hàng của các Sở, ngành, địa phương để trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định. Hỗ trợ các tổ chức kinh tế ứng dụng, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng, ươm tạo công nghệ, ươm tạo sản phẩm theo nhu cầu đặt hàng của tổ chức để giải quyết những vấn đề phát sinh trong sản xuất chế biến, bảo quản các sản phẩm tiềm năng, sản phẩm OCOP. Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương đẩy mạnh triển khai ứng dụng Hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm thành phố Cần Thơ (<https://check.cantho.gov.vn>) cho các sản phẩm tiềm năng, sản phẩm OCOP, đào tạo, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Hỗ trợ các địa phương đăng ký sở hữu trí tuệ sản phẩm OCOP, hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa, sử dụng mã số, mã vạch theo quy định. Hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp, địa phương trong việc xác lập và thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Đồng thời, xây dựng quy chế, quản lý nhãn hiệu, logo OCOP.

- Chủ động phối hợp với các sở, ban ngành thành phố hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra các đơn vị sản xuất việc ghi nhãn hàng hóa, sử dụng nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận đảm bảo đúng quy

định; Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về nhãn hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp và chất lượng sản phẩm theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp Sở ngành liên quan, UBND quận, huyện hỗ trợ, hướng dẫn các chủ thể OCOP có vùng trồng thực hiện đăng ký chỉ dẫn địa lý, bảo hộ chỉ dẫn địa lý, để hoạt động được triển khai có hiệu quả.

- Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố thứ nghiệm và nhân rộng các mô hình xúc tiến thương mại trên nền tảng công nghệ số (Làng thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP, hội chợ và triển lãm thực tế ảo OCOP); Các Trung tâm, điểm giới thiệu OCOP đồng bộ, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, gắn với khai thác lợi thế về du lịch nông thôn.

- Tăng cường chuyển giao ứng dụng công nghệ số trong phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn, bảo tồn giá trị văn hóa bản địa.

- Phối hợp các Sở, ngành liên quan thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực truyền thông; thực hiện quản lý và số hóa hồ sơ sản phẩm OCOP trên môi trường số hình thành dữ liệu dùng chung của thành phố và cả nước, bộ công cụ chấm điểm đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

- Chỉ đạo, cung cấp thông tin cho các Văn phòng đại diện các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương khác đóng trên địa bàn thành phố Cần Thơ, phóng viên thường trú, Báo Cần Thơ, Đài phát thanh và Truyền hình thành phố, Cổng Thông tin điện tử thành phố, phòng Văn hóa và thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh quận, huyện thực hiện tuyên truyền, quảng bá về Chương trình OCOP-CT”.

c) Sở Y tế: Hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất thực hiện đăng ký công bố chất lượng sản phẩm; xây dựng và bảo đảm các chỉ tiêu về vệ sinh an toàn thực phẩm; đánh giá các sản phẩm thiên nhiên, thực phẩm chức năng, thuốc Y học cổ truyền.

d) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, xây dựng hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP cho Nhóm sản phẩm: Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch; Tham gia đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP.

- Hỗ trợ phát triển, quảng bá, xúc tiến các sản phẩm dịch vụ du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với Chương trình OCOP; Xây dựng các tour, tuyến, điểm du lịch gắn với nông nghiệp và NTM; Tạo điều kiện để các sản phẩm OCOP cấp quốc gia, sản phẩm OCOP tiêu biểu của các địa phương tham gia các sự kiện, triển lãm về văn hóa cấp thành phố, quốc gia.

- Phối hợp các sở, ban ngành, địa phương triển khai các hoạt động thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm OCOP liên quan đến du lịch nông thôn.

đ) Sở Nội vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và sở, ban ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập, kiện toàn Hội đồng đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP thành phố; đồng thời hướng dẫn các địa phương thành lập, củng cố kiện toàn Hội đồng đánh giá và phân hạng sản phẩm để tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

e) Ngân hàng Nhà nước Khu vực 14: Chỉ đạo các ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tiếp cận nguồn vốn vay để tổ chức sản xuất.

g) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm Cần Thơ.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ban ngành thành phố có liên quan hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá các điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP đã triển khai trên các kênh truyền thông: Quảng bá thương hiệu sản phẩm, thương hiệu doanh nghiệp OCOP trên các phương tiện thông tin, báo đài, web. Thường xuyên cập nhật thông tin doanh nghiệp đưa lên web để giới thiệu và tìm kiếm đối tác, hợp tác kinh doanh và đầu tư mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh. Hỗ trợ, tư vấn doanh nghiệp lựa chọn tham gia các chương trình quảng bá thương hiệu sản phẩm do các tổ chức trong và ngoài nước thực hiện.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và các địa phương lựa chọn và xây dựng điểm bán hàng tại các khu điểm du lịch, hệ thống đình, chùa có khả năng thu hút du khách.

- Phối hợp tổ chức hoặc tham gia các diễn đàn doanh nghiệp, diễn đàn xuất khẩu do Bộ ngành Trung ương, các tổ chức xúc tiến tổ chức để kết nối hỗ trợ doanh nghiệp thành phố với doanh nghiệp trong và ngoài nước thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường Sở Công Thương hỗ trợ, hướng dẫn địa phương có sản phẩm OCOP xây dựng kế hoạch tham gia chương trình quảng bá, giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng; Chương trình mở rộng thị trường, đưa sản phẩm OCOP vào các hệ thống phân phối; Chương trình hỗ trợ khác (học tập kinh nghiệm, khảo sát các mô hình OCOP...).

h) Báo Cần Thơ, Đài Phát thanh - Truyền hình thành phố

- Xây dựng chuyên mục OCOP trên các loại hình truyền thông của thành phố, phản ánh kịp thời những cách làm hay thông qua các bản tin, bài viết về hoạt động triển khai Đề án OCOP Cần Thơ, các hội nghị, hội thảo, các gương điển hình tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong triển khai thực hiện Đề án Mỗi xã một sản phẩm thành phố Cần Thơ; Thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu các sản phẩm đạt chứng nhận "Sản phẩm OCOP" của thành phố nhằm nâng cao công tác quảng bá hình ảnh sản phẩm OCOP thành phố Cần Thơ.

i) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các Đoàn thể: Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên tích cực tham gia Chương trình OCOP, hỗ trợ nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức kinh tế gắn với chuỗi liên kết giá trị sản phẩm OCOP; Tư vấn, hướng dẫn và phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn thành phố.

3. Trách nhiệm của địa phương

Căn cứ điều kiện, đặc điểm cụ thể xây dựng, phê duyệt và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP cấp huyện theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, đi trong đó tập trung ưu tiên phát triển các sản phẩm đặc sản, sản phẩm truyền thống gắn với lợi thế về điều kiện sản xuất, văn hóa của địa phương, sản phẩm các làng nghề, ngành nghề truyền thống, dịch vụ du lịch nông thôn. Đặc biệt, đề ra các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể và giải pháp triển khai thực năm 2025.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng nội dung của Chương trình OCOP đến các tầng lớp nhân dân, các tổ chức kinh tế về các nội dung thực hiện

- Bố trí nguồn lực từ ngân sách quận, huyện, lồng ghép các nguồn lực Chương trình Mỗi xã một sản phẩm thành phố. Chương trình, dự án để thực hiện có hiệu quả Chương trình OCOP, đồng thời, tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động thực hiện Chương trình trên địa bàn và hỗ trợ tư vấn thực hiện nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm cho các Chủ thể tham gia Chương trình.

- Trực tiếp triển khai các hoạt động của Chương trình OCOP ở quận, huyện, các hoạt động tuyên truyền vận động, rà soát đánh giá các sản phẩm tiềm năng, sản phẩm đặc sản, làng nghề để tiến hành chuẩn hoá hồ sơ, tham gia đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP cấp huyện, cấp thành phố, cấp trung ương theo quy định tại Quyết định 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo các phòng, ban có liên quan theo chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP; đồng thời, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tham gia vào các hoạt động của Chương trình OCOP, hỗ trợ các Chủ thể kinh tế thực hiện các nội dung liên quan đến thực hiện hồ sơ sản phẩm và tham gia đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP.

- Thực hiện các nội dung liên quan đến công tác giới thiệu, quảng bá, xúc tiến thương mại và kết nối cung - cầu đối với sản phẩm OCOP trên địa bàn.

- Phân công lãnh đạo UBND cấp xã, phường trực tiếp theo dõi, điều hành các nội dung liên quan đến Chương trình OCOP và phân công cán bộ phụ trách triển khai Chương trình OCOP cấp xã; Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tham gia vào các hoạt động triển khai Chương trình OCOP cấp xã theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện, thành phố; Chủ động rà soát

các sản phẩm tiềm năng trên địa bàn và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình.

- Chủ động tuyên truyền cho các tổ chức kinh tế, người dân về ý nghĩa, các chính sách hỗ trợ của Chương trình OCOP, tích cực hỗ trợ, tư vấn cho các tổ chức kinh tế chuẩn bị hồ sơ, tài liệu tham gia Chương trình OCOP.

4. Quy định báo cáo

Các sở, ban ngành thành phố, UBND quận, huyện định kỳ tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch theo quý (trước ngày 10/3), 06 (trước ngày 10/6), báo cáo năm (trước ngày 10/12) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu gửi về Văn phòng Điều phối nông thôn mới thành phố để tổng hợp. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời tổng hợp báo cáo định kỳ gửi Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ ngành theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2025, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có những khó khăn, vướng mắc, phát sinh các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./. *le*

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, PCT UBND thành phố (1AC);
- Sở, ban ngành thành phố;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Cần Thơ;
- Liên minh Hợp tác xã thành phố;
- Trung tâm XTĐT-TM và HCTL Cần Thơ;
- UBND quận, huyện;
- VP. UBND thành phố (2B,3B);
- Lưu: VT.HN *mn*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hè